

**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG**

Ministry of Information and
Communications

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

**GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY
TYPE APPROVAL CERTIFICATE**

Số:

No:

(TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN HỢP QUY)

(Name of Certification Body)

CHỨNG NHẬN

It is to certify that

Sản phẩm :

Product

Ký hiệu :

Model

Hãng, nơi sản xuất :

Manufacturer, place of manufacturing

Đơn vị được cấp :

Certificate Holder

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn :

Complies with

Giấy chứng nhận hợp quy này được cấp trên cơ sở Kết quả đo kiểm số ngày của
.....

Phương thức chứng nhận:

The Certificate is in reference to Test report No:..... dated:..... by: ...

Certification system:

Hiệu lực của Giấy chứng nhận:

Validity of the certificate:

- Cho lô hàng số.... /for lottery No:... (1)

- Từ ngày .../.../.... đến ngày .../ .../ ...from .../.../... to .../.../... (2)

Thông tin về hiệu lực của Giấy chứng nhận được cập nhật tại website: vnta.gov.vn
Information about the validity of the certificate is update on the website: vnta.gov.vn

Nơi cấp:

Place of Issue

Ngày cấp:

Date of Issue

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ

Job Title

(Ký tên, đóng dấu)

(Sign and seal)

- Ghi chú (1): Thông tin này chỉ thể hiện đối với trường hợp chứng nhận theo Phương thức 7 và không thể hiện đối với trường hợp chứng nhận theo Phương thức 1 và Phương thức 5.
- Ghi chú (2): Thông tin này chỉ thể hiện đối với trường hợp chứng nhận theo Phương thức 1 và Phương thức 5 và không thể hiện đối với trường hợp chứng nhận theo Phương thức 7.